

Tỳ kheo THÍCH TUỆ HẢI

**VƯỢT QUA
NGHIỆP CHƯỚNG**

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Vượt qua nghiệp chướng là một trong những việc quan trọng mà người tu thường nhắc đến và cần thực hiện cho được; tùy theo kinh nghiệm tu hành của từng vị sẽ có những phương cách khác nhau. Quý Phật tử nhận thấy cách nào thích hợp, giúp mình có thể tháo gỡ những vướng mắc trong

cuộc sống, thì áp dụng để sự tu học mỗi ngày thực sự tốt đẹp hơn, mỗi ngày sống gần gũi hơn với Phật pháp, cảm nhận nghiệp tập của mình được nhẹ bớt, thấy bình an và hạnh phúc hơn. Đó là điều chư Phật, chư vị Tổ sư muốn chỉ dạy, cũng như tất cả những người tu đều mong muốn như vậy.

Thông thường tất cả mọi người sanh ra giữa cõi đời này đều mang thân tứ đại là thân tổng báo, nghĩa là thân gom chứa tất cả nghiệp báo nhiều đời nhiều kiếp để có mặt ở trần gian, chứ không ai tự dung mà hiện diện trên đời. Vì vậy, chúng ta hiện hữu giữa dòng đời này là do nghiệp, mà nghiệp mỗi người mỗi khác. Do đó, chúng ta thấy điều căn bản là gương mặt của tất cả mọi người không ai giống ai

và gương mặt không giống nhau chứng tỏ trong tâm mỗi người đã chất chứa những điều không giống nhau rồi.

Do sự tích chứa của tâm hoàn toàn khác nhau, cho nên mỗi người có cách sống đều khác nhau; dù là anh em hay chị em sinh đôi chẳng nữa, gương mặt họ gần như giống nhau hoàn toàn, nhưng giữa họ cũng có một chút gì khác biệt. Chính cái chút khác biệt đó đã khiến họ chọn cuộc sống khác nhau, tìm cách sinh hoạt khác với người anh em ruột thịt. Dù sanh ra cùng một ngày, cùng một giờ, hai người vẫn phải có lối suy nghĩ và hành động theo hai chiều hướng khác nhau, thậm chí trái ngược nhau; đó chính là nghiệp, nghiệp khác nhau dẫn đến việc làm của tất cả mọi người phải khác nhau.

Ở đây, chữ nghiệp chúng tôi triển khai theo chiều hướng thực tế cuộc sống. Có những sự việc đến với chúng ta giữa đời này mà mình không thể tự chủ. Chẳng hạn như chúng ta học ngành sư phạm, nhưng ra trường, không theo đuổi nghề đó được, mà phải làm nghề khác. Điều này gọi là nghiệp chướng. Hoặc có những lực thúc bách khiến chúng ta không định hướng được; chúng ta quyết định làm điều gì đó nhưng rồi không thể làm theo ý mình và rõ ràng sống trên cuộc đời này, ít khi nào chúng ta làm được việc như ý. Một việc bình thường như người nữ lớn lên trước khi lập gia đình, thích một người nam nào đó, nhưng cha mẹ bắt ép phải lập gia đình với người khác. Đó là nghiệp chướng. Hoặc chúng ta muốn luôn luôn mạnh khỏe, muốn thông minh,

muốn có gia đình hạnh phúc; nhưng nghiệp lực đã khiến chúng ta phải bị bệnh, phải bị tội đạ, phải bị thế này, thế kia, đủ thứ điều bất như ý xảy đến mà không có cách nào làm khác được.

Như vậy, những gì chúng ta bị ràng buộc đối với thân này, đôi lúc mình cảm thấy khó chịu hoặc vô cùng khổ đau. Mình muốn thoát khỏi thân ngũ uẩn này, nhưng thoát không được; chỉ vì cái nghiệp của mình ở cuộc đời này chưa hết, nên nó còn trói chặt chúng ta. Không phải chỉ bị thân tứ đại ngũ uẩn của chính mình bức bách, mà đa số chúng ta còn bị hoàn cảnh bức ngặt, bị khổ não lắm, nhưng không thể tháo gỡ một chút nào cả, hoàn toàn không thoát ra được hoàn cảnh đen tối.

Điều này chính là sự hoành hành của nghiệp và điều đáng sợ hơn nữa, nghiệp lực còn thúc bách, tự tung tự tác trong việc dắt dẫn chúng ta đi vào sanh tử luân hồi trong nhiều đời nhiều kiếp.

Chúng ta thấy rõ tất cả mọi người sanh ra đời, không ai có thể chọn lựa cho mình bất cứ điều gì cả. Nếu chọn lựa được, thì không có người nào dại gì tái sinh vào gia đình nghèo khổ, ai cũng sẽ lựa gia đình tở phú hoặc là con của vua, con của tổng thống, con của những người lãnh đạo cao cấp, chứ không ai muốn làm con của thứ dân đói khổ, hay làm con của người nô lệ bị áp bức hành hạ. Nhưng việc lựa chọn những gì cho chính bản thân mỗi người chúng ta đã hoàn toàn bất lực ngay từ phút giây khởi điểm

chúng ta mở mắt chào đời. Vì tất cả mọi việc đều do nghiệp lực toàn quyền quyết định và thúc bách, khiến chúng ta phải chiêu cảm lấy tất cả mọi điều tương ứng dành sẵn cho chúng ta mà không hề cho mình có một chút ý kiến nào, dù là mong ước nhỏ nhoi nhất.

Điều này nói lên rằng nghiệp là cái gì rất mãnh liệt khiến cho tất cả mọi chúng sanh phải bị lôi cuốn, bị cuốn hút vào trong đó, không có lối thoát. Vì vậy, bất cứ hành giả nào tu tập đều phải một phen thoát khỏi sự ràng buộc của nghiệp lực mới được giác ngộ giải thoát hoàn toàn, mới thoát khỏi vòng sanh tử luân hồi. Còn phần nhiều tất cả chúng sanh trong cõi này, trong đó có chúng ta, luôn bị nghiệp lực chi phối; trong từng hành động, trong từng

lời nói, trong từng cử chỉ, trong từng việc làm của chúng ta đều có sự thúc bách của nghiệp. Có đôi lúc mình dự tính sẽ làm việc này, việc kia, nghĩ rằng mình được tự do hoàn toàn; nhưng nếu quán sát kỹ, sẽ nhận thấy có sự thúc bách của nghiệp, chúng ta không thể tự do hành động theo ý mình được. Vì tưởng rằng công việc do mình chủ động, nhưng sự thực việc làm đó có sự cộng hưởng của một phần nghiệp tập đã thúc bách chúng ta phải làm việc này, phải làm việc kia, phải làm cách này, không làm cách khác, v.v..., chứ chúng ta không tự do được. Có những việc đơn giản trong cuộc sống, như sáng nay quý vị quyết định đi chùa thọ Bát quan trai, nhưng gia đình bỗng nhiên có việc xảy đến, quý vị bị ràng buộc trở lại, không thể đi chùa như đã

sắp xếp; hoặc dù có làm được theo ý mình chẳng nữa, thì đến chùa mà tâm quý vị vẫn còn vương vấn việc nhà vừa xảy ra, đó cũng chính là nghiệp chướng.

Nếu không có thiện nghiệp, không có sự quyết tâm tu tập, chúng ta không thể vượt qua những việc khó khăn trở ngại để đến chùa nghe pháp. Như vậy, đã có một sự thôi thúc của thiện nghiệp khiến chúng ta đến đây tu tập và đồng thời có những nguyên lực tác động chúng ta chuyển đổi được việc cũ của mình. Vì thế, là Phật tử đi chùa học đạo và hiểu được luân hồi sanh tử cuốn hút chúng ta trầm luân nhiều đời nhiều kiếp, chúng ta lại có phát tâm phát nguyện, thì chính sự phát tâm phát nguyện đó sẽ trở thành động lực dắt dẫn chúng ta tu hành từ đời này đến

kiếp khác. Có thể nói khi Phật tử vào chùa nghe pháp, tu tập yên ổn được như thế, rõ ràng quý vị đã có sự huân tập trở thành nghiệp lực, mà đây là thiện nghiệp. Và còn tiến xa hơn việc quy y Tam bảo, quý vị tu Bát quan trai một ngày, chúng tỏ thiện nghiệp của quý vị đã được huân tập nhiều đời rồi. Chúng ta thấy một buổi sáng có nhiều người đi ngang qua chùa, nhưng họ không muốn ghé vào chùa, bởi vì có một sự cuốn hút nào đó khiến họ phải đi và tiếp tục lao theo cái nghiệp của họ. Như vậy, cái cuốn hút người ta phải lao theo, không cưỡng lại được, đó là nghiệp lực.

Nghiệp được định nghĩa trong kinh điển là một sự huân tập, là thói quen, là hành động tạo tác của tất cả mọi người chúng ta. Ví dụ những

thanh niên mới lớn lên chưa biết hút thuốc lá, chưa bị nghiệp ghiền thuốc lá ràng buộc; nhưng họ bắt đầu tập hút thuốc, một thời gian trở thành thói quen, ghiền hút thuốc, thì một ngày thiếu thuốc lá, họ không chịu nổi. Hành động tạo tác ban đầu chưa quán chặt chúng ta, chưa sai sử được mình; nhưng đến một lúc nào đó, nó sẽ trở thành cái lực, trở thành cái nghiệp, nghĩa là sự huân tập đã trở thành thói quen rồi, thì nghiệp sẽ dẫn dắt mình. Cho nên, lúc đầu một việc làm, một hành động chỉ là một sự việc đơn thuần, chẳng hạn như chúng ta xúc dầu, mới đầu thấy buồn buồn hay khó chịu, mình xúc một chút; nhưng xúc dầu một thời gian, mình cũng bị quen, thì lúc nào ngồi một buổi không xúc dầu nghe khó chịu. Rõ ràng là từng việc làm nhỏ của chúng ta, ban đầu mình

làm chủ được nó; nhưng càng về sau, chính những việc chúng ta làm thành thói quen sẽ làm chủ ngược lại chúng ta.

Việc sanh tử luân hồi cũng vậy, từ lúc chúng ta bị sanh tử cho đến giờ phút này, đã trải qua không biết bao nhiêu trăm ngàn muôn kiếp rồi; cho nên nghiệp tập, hay sự huân tập đó trở thành một thói quen thuần thục với mình. Mắt nhìn thấy một việc là mình phải phân biệt, phải tính toán, phải buồn thương giận ghét với cái thấy đó; tai nghe âm thanh là mình liền phân biệt phải quấy để tính hơn thua, đối phó. Chưa bao giờ chúng ta dừng lại ở cái thấy để chỉ thấy, mà không khởi nghĩ phân biệt tốt xấu, đúng sai; chưa bao giờ chúng ta dừng lại ở âm thanh đã nghe để

chỉ nghe, mà không phân biệt hay dở, phải quấy, hơn thua.

Thậm chí chúng ta huân tập nghiệp một cách thuần thực đến mức độ mọi việc mắt thấy tai nghe diễn ra trước mặt, chúng ta bị nó lôi cuốn hoàn toàn mà lại thấy việc đó rất bình thường. Người ta chọc mình nổi giận lên và thấy việc nổi giận là bình thường, nghĩa là tánh khí giận dữ đã trở thành cái nghiệp của mình rồi. Người tu giỏi bị chọc giận, không giận là đã vượt qua được nghiệp sân hận. Còn đa số người mỗi khi thấy việc trái ý nghịch lòng liền khởi bực tức. Tu giỏi thì bực, tuy không nói, nhưng trong lòng vẫn thấy khó chịu. Xảy ra việc không vừa lòng, ta cảm nhận cái gì xôn xang làm cho mình bất an, đi đứng nằm ngồi không yên được,

phải đè nén tâm mình một cách dữ dội. Nghe quý thầy dạy rằng khi nổi nóng, kiếm ly nước uống, hoặc mình tránh chỗ khác, hoặc niệm Phật, sám hối, v.v... Phải làm đủ thứ việc để cái nóng giận đó hết, thì đủ biết tác lực của nghiệp tập mạnh mẽ như thế nào. Và nghiệp lực mạnh đến độ chúng ta thấy người tuổi già nằm trên giường, đi đứng không nổi; vậy mà ai chọc thì họ dư sức nổi giận ùng ùng, không cách nào cưỡng lại được.

Và nếu trong đời này, việc xảy ra mà tâm mình không cưỡng lại được, thì lực đó sẽ cuốn chúng ta đi trong luân hồi sắp tới, chúng ta cũng không chống trả được nữa; như vậy chúng ta sẽ bị trôi lăn hoài trong sanh tử, không có ngày thoát khỏi. Nghĩ đến nghiệp

tập có sức tác động mãnh liệt như thế, chúng ta mới bắt đầu cảm thấy khiếp sợ cuộc sanh tử trầm luân của chính mình.

Hãy thử chiêm nghiệm lại trong tất cả các hành động, trong tất cả những việc làm của chúng ta bây giờ, nếu còn quen khởi nghĩ một ý niệm không tốt, thì chúng ta bắt đầu tạo một nghiệp không tốt cho chính mình. Và nhiều ý niệm không tốt sẽ trở thành cái lực và lực đó sẽ lôi cuốn chúng ta mãi. Thực tế cho thấy điều kỳ lạ, một người làm ác một lần, sẽ tiếp tục làm ác lần thứ hai, lần thứ ba. Họ dừng việc ác không được, tới khi họ bị bắt ở tù và ra tù, họ vẫn tiếp tục làm ác nữa. Bởi vì họ đã huân tập thành nghiệp ác rồi, mà trong kinh gọi là tập khí, tức cái hơi hướm đó còn đeo mang hoài với

họ, giống như tay cầm con cá, dù đã rửa tay, vẫn còn phảng phất mùi tanh của cá. Họ đã huân tập việc ác đến độ trở thành thói quen, thành nghiệp ác, nên không thể làm khác.

Nhận thức được nghiệp tập đáng sợ như vậy, chúng ta tu học theo đạo Phật, phải cố gắng huân tập thiện nghiệp. Trước kia chưa hiểu biết Phật pháp, khởi nghĩ ác là chúng ta có thể nói lời ác, có thể hành động ác. Bây giờ chúng ta bắt đầu chuyển đổi chiều hướng suy nghĩ và hành động theo Phật dạy; tập khởi nghĩ thiện và làm việc tốt lành để huân thành nghiệp thiện, thì vào đời chúng ta sẽ thấy mọi việc đổi khác rất nhiều.

Trong thực tế cuộc sống, một Phật tử biết Phật pháp đã lâu, bình

thường sống rất hạnh phúc, gia đình bình yên, tiền bạc thoải mái, anh em thuận hòa. Nhưng cũng có lúc đất bằng dậy sóng, không phải tự nhiên xã hội mang đến cho mình. Thật vậy, thử suy nghiệm lại ngay trong đời này, mình biết tu, thậm chí ngay trong một ngày tu Bát quan trai thôi, mình không bao giờ muốn khởi ác nghiệp, nhưng cũng có những lúc vẫn bực mình, có những việc khiến mình phải khó chịu hoặc có lúc mình nghĩ xấu huynh đệ, tuy không dám nói, nhưng nghĩ thầm rằng mai một, nếu còn làm như vậy, mình sẽ cho họ biết tay. Như vậy, tâm đã khởi ác nghiệp ngay trong lúc đang làm thiện, đang huân tu như thế này. Rõ ràng cả cuộc đời mình muốn yên, nhưng không yên được. Hay tâm yên được một đoạn, rồi bị xáo trộn trở lại, chúng tỏ trong những giai

đoạn trước ở đời này, hay nhiều đời trước, chúng ta đã không liên tục làm thiện, không liên tục huân tập thiện nghiệp. Cho nên, tự nhiên từ sáng đến trưa mình cảm thấy bình yên, nhưng buổi chiều, bỗng nhiên cộc cằn thô lỗ, gặp ai mình cũng muốn cự nự, hơn thua, v.v... Phải biết đó là sự thúc bách của nghiệp tập đã xuất hiện. Nếu những việc làm nho nhỏ như vậy mà chúng ta không nhận ra, không hiểu được để dừng lại, thì nghiệp lực đó sẽ trói chặt chúng ta, lôi cuốn chúng ta đi mãi đi hoài trong vòng sanh tử luân hồi.

Nhận chân sâu sắc điều này, chúng ta phải vượt qua nghiệp tập. Để vượt qua nghiệp lực, chúng ta phải huân tập bằng tất cả những thiện nguyện của chính mình, mà kinh gọi là phát tâm phát nguyện. Khi chúng ta phát

Bồ đề tâm để làm việc gì đó, sẽ tạo thành một lực dụng bất khả tư nghị. Kể từ lúc chúng ta tu tập và phát đại nguyện thực sự, tùy theo mức độ hiểu biết của mình mà nguyện trở thành một lực dụng lớn hay nhỏ, mạnh hay yếu. Mới đi chùa, chưa biết gì, mình nguyện đời đời kiếp kiếp được gặp chánh pháp, gặp minh sư, gần gũi đạo tràng có chánh pháp để tu tập giải thoát. Nguyện này là nguyện ban đầu, và nếu chúng ta thỏa được nguyện đó rồi, tức được gặp minh sư và chánh pháp, thì đương nhiên chúng ta đã mở mang hiểu biết về Phật pháp, sẽ giúp chúng ta phát nguyện lớn thêm nữa.

Bước đầu học đạo, chúng ta thấy rằng dòng sanh tử luân hồi này rất khó có người thoát được và bản thân chúng ta cũng bị quán hoài

trong đó. Rõ ràng khi làm người, nhìn lại thấy mình chưa thoát khỏi nghiệp lực của thân tứ đại và tâm ta cũng chưa có phút giây nào ra khỏi kiếp người cả; thậm chí còn chưa thoát khỏi nghiệp của những cõi thấp kém hơn. Nếu những nghiệp lực là những ý niệm quanh quẩn ở cõi người này, hoặc những ý niệm vương mắc ở những cõi thấp hơn như địa ngục, súc sanh, ngạ quỷ, a tu la, mà chúng ta vẫn chưa thoát hết, thì vòng luân hồi này vẫn còn quấn chặt mình mãi, không có ngày chúng ta dừng lại đâu.

Phải ý thức sâu sắc như vậy, chúng ta mới có phát nguyện khác, nguyện đời đời kiếp kiếp được gặp chánh pháp, gặp minh sư để tu tập thoát khỏi vòng sanh tử luân hồi, thì nguyện này bắt đầu lớn lên từ

từ. Và phải hiểu thêm rằng tất cả chúng sanh và chúng ta thực sự là thân bằng quyến thuộc nhiều đời. Những người trong đạo tràng này, có thể có người đã từng làm cha mẹ mình trong một đời nào đó, đã một lần nuôi nấng ẵm bồng mình, mình đã từng thọ ơn họ rồi. Vì thế, mình thoát khỏi vòng khổ đau sanh tử luân hồi này, không thể thoát ra một mình được, mà mong muốn cho tất cả chúng sanh đều được giác ngộ giải thoát như mình, thì nguyện này bắt đầu lớn và mới thực sự là phát Bồ đề tâm đúng nghĩa trong Phật pháp.

Và khi phát được Bồ đề tâm một cách mãnh liệt, đời đời kiếp kiếp tâm cao quý đó sẽ dẫn chúng ta đi vào con đường thánh thiện. Chúng ta thấy trong thực tế cuộc sống,

có người còn rất trẻ, mến mộ Phật pháp, họ muốn xuất gia là gia nhập được nếp sống Thiền môn liền. Trong khi có những cư sĩ rất mến đời sống phạm hạnh của người xuất gia, nhưng không có cách nào vượt qua được những rào cản; đó chính là vì nguyện lực còn yếu kém, không đủ để tách họ ra khỏi cuộc sống trần gian. Vì vậy, đòi hỏi chúng ta phải phát nguyện trở thành lực dụng thực sự, để khi chúng ta làm tất cả mọi việc theo ý muốn là theo nguyện của mình, chứ không còn làm bằng cái nghiệp quán trối chúng ta nữa. Ví dụ như ngay từ giờ phút này tất cả những người đang nghe pháp ở đây muốn bỏ tục xuất gia là được ngay, không còn điều gì ngăn cản được nữa; nghĩa là lúc đó, nguyện lực của quý vị đã mạnh mẽ hơn hấp lực của thế tục.

Vì tác lực trần gian cuốn hút con người ở nhiều lãnh vực của cuộc sống mà chúng ta bị vướng chuyện này, dính mắc chuyện kia, khó thoát khỏi. Cho nên nhiều người thường nghĩ rằng mình hiện hữu trên cuộc đời và đã tạo vô số nghiệp, thì phải tự giải quyết. Tuy nhiên, có rất nhiều cách để giải quyết nghiệp chướng của chúng ta một cách tốt đẹp và nhanh chóng, nếu thực sự hiểu biết Phật pháp.

Nghiệp lực là một cái gì vô hình, chúng ta không thấy được nghiệp, không biết chỗ trú ngụ của nghiệp; nhưng gặp việc, nghiệp lực lại cuốn hút chúng ta một cách dễ dàng, nó tác động khiến chúng ta mất tự chủ trong nhiều việc của cuộc sống này. Như đã nói, chúng ta bị sanh trong gia đình rất nghèo khổ, quả

thật chúng ta không hề muốn như vậy. Nhưng rõ ràng với cuộc sống nghèo khổ, không biết đến khi nào mình mới có được căn nhà đẹp, có việc làm tốt, có phương tiện đi lại dễ dàng, hoặc có đầy đủ cuộc sống sung sướng như mọi người, v.v... Tất cả những mong cầu đó luôn nung nấu trong tim mình, nhưng mình không thoát được kiếp nghèo khổ này, không có cách nào để thoát ra được cái lún sâu chắc đó.

Giáo pháp của Đức Phật vạch ra rất nhiều phương cách giải quyết một cách tốt đẹp tận gốc rễ tất cả những khổ đau cho con người. Thứ nhất, nếu biết được tất cả những việc xảy ra đều do nhân quả nghiệp báo của chính mình, chúng ta bắt đầu chuyển đổi kể từ ngày chúng ta tập tu. Chúng ta phải phát tâm

phát nguyện thực sự vững mạnh và rộng lớn. Phật tử hiểu biết đạo lý, rất muốn bố thí cúng dường, muốn làm nhiều việc phước thiện; nhưng phước chúng ta không có để làm những việc đó. Trong lòng chúng ta thường khởi nghĩ làm sao có phước báo, có đầy đủ phương tiện để thực hiện những việc có ích cho đời, có lợi cho Tam bảo; đó là cái mong muốn cháy bỏng của mình. Thực tế có nhiều người chỉ mong muốn thôi, mà không biết cách hành động. Là Phật tử, chúng ta tập làm, làm từ việc nhỏ trước. Chúng tôi nhớ một người Trung Hoa đã nói rằng muốn làm tử phú thì phải cúi xuống lượm từng đồng bạc cát; nghĩa là đừng bao giờ bỏ qua một việc dù là việc nhỏ, nếu việc đó làm lợi ích cho mọi người. Chúng ta phải tập làm tất cả mọi việc tốt đẹp trong cuộc sống này.

Khi việc bố thí cúng dường rất khó đối với chúng ta, vì khả năng không có, phương tiện tiền bạc thiếu kém, thì việc đơn giản nhất là chúng ta nhịn ăn, bớt mặc, tự động việc tiêu dùng sẽ được giảm bớt, chúng ta sẽ có dư ra. Đơn giản như chúng ta tập bớt ra chùng mười hạt com trong bữa ăn để cho bày kiến, tức là khởi đầu tập mở tâm mình. Sở dĩ cuộc sống vật chất bị nghèo khó, thiếu thốn vì từ xưa đến giờ chúng ta chưa một lần bố thí cúng dường. Chúng ta chưa quen làm việc đó, cho nên đời này đồng tiền hạt gạo chúng ta kiếm được rất khó khăn. Đây là điều rất lạ, khi mở rộng được tâm, tự động phước báo sẽ quay về với mình. Tập lần đầu chỉ cho vài hạt gạo trong bữa ăn, chúng ta sẽ có được chút phước và khi phước tăng lên rồi, chúng ta sẽ

bố thí nhiều hơn; cho đến phát tâm cúng dường, bố thí hàng tấn gạo.

Phải tập làm việc phước thiện; vì nếu không bố thí cúng dường, phước báo chúng ta không thể lớn và tập làm việc phước đến mức trở thành thói quen của mình, có tiền của thì quen nghĩ đến giúp người khác. Khởi nghĩ và thực hiện việc bố thí cúng dường, sẽ thấy phước báo và trí tuệ của mình gần như đi song đôi với nhau. Lúc đầu mình làm việc chỉ nghĩ nuôi sống gia đình có hai vợ chồng và ba người con là đủ. Sau đó, hiểu Phật pháp, mình nghĩ cần cúng chùa, bố thí cho một số người nghèo, hỗ trợ việc này, làm việc kia, v.v... tức trong tâm trí chúng ta có thêm những người cần đến sức lực, khả năng của mình để làm cho cuộc

sống họ tốt hơn, thì như vậy là tự động phước của chúng ta lớn lên. Lấy một ví dụ dễ hiểu, người công nhân làm việc chỉ mong có đủ tiền nuôi gia đình, nhưng giám đốc thì khác, đầu tháng phải nghĩ đến việc phát tiền lương cho công nhân. Với trách nhiệm của người giám đốc, không phải chỉ lo cho gia đình, mà họ còn muốn làm ra sản phẩm tốt cho xã hội và chăm lo cuộc sống ổn định cho cả ngàn công nhân. Đương nhiên người có tâm đó phải có vị trí trên mọi người, vị trí trên trước này không phải do quyền lực, mà chính do tâm của họ mở rộng, đem lại phúc lợi cho nhiều người. Và một người có tâm thẳng hoa, sẽ chiêu cảm được cảnh giới tốt đẹp tương ứng; nói cách khác, tùy tâm mà chiêu cảm được phước báo của chính mình.

Do vậy, chúng ta phải tập tạo phước lần lần, chưa quen thì tập thương và bố thí cho những loài hạ đẳng một ít, dần đến thương được người khổ đau và giúp đỡ một số người, tặng nhiều tiền của hơn, sẽ kết thành phước báo lớn hơn. Và phải tập làm thiện như vậy để trở thành thiện nghiệp của chúng ta, lúc đó tâm chúng ta được mở rộng, nghĩ đến nhiều người, chăm sóc cho nhiều người, lo lắng nhiều việc. Được như vậy sẽ thấy điều kỳ diệu là chiêm cảm được lực dụng thực sự tốt đẹp tác động đến nhiều người và phước báo của chúng ta cũng theo đó tăng lên để chúng ta có đủ phương tiện lo cho nhiều người một cách thiết thực, chứ không phải chúng ta nghĩ suông thôi. Ví dụ ngày xưa mình làm việc tám tiếng nuôi sống được năm người một

cách nhẹ nhàng. Nay mình có thể ráng sức làm thêm một tiếng nữa để kiếm thêm số tiền dư đó dành cho một số người mà mình cần giúp. Như vậy, công việc chúng ta gánh vác phải nặng nhọc thêm, chúng ta phải phấn đấu thêm một chút nữa giữa cuộc sống này.

Muốn tăng trưởng phước báo, điều tất yếu là phải đầu tư công sức, tiền của, tâm niệm của chúng ta. Và khi thành tựu phước đức rồi, thì tái sinh đời này, phước báo của chúng ta trong cuộc sống hiện tại lại dễ dàng lớn thêm; nhờ đó chúng ta có đầy đủ cơ may để thực hiện việc phước thiện theo đúng ý mình, cho nên phước báo của chúng ta lại tiếp tục tăng hơn nữa. Đặc biệt là khi phước báo tăng trưởng, trí tuệ của chúng ta sẽ bắt đầu khai thông. Thật

vậy, nếu có phương tiện đầy đủ, có phước giữa cuộc sống đời này, chắc chắn chúng ta sẽ có được một phần tự do về vật chất, dẫn đến có được thời gian rảnh rỗi để trải nghiệm đời sống tâm linh của mình. Còn người quá kém phước, cuộc sống vật chất rất khó khăn, phải đầu tắt mặt tối để kiếm miếng ăn dù chỉ đủ sống tạm bợ qua ngày, không có được phút giây hở tay, thì đối với người này muốn mở mang tâm linh quả là không đơn giản. Hoặc có những người nghèo khổ, không có cái máy để nghe băng giảng Phật pháp, làm thế nào học được những điều tốt đẹp để tạo phước báo.

Như vậy, việc tu tạo phước báo cho chính mình rất cần thiết, bằng cách như đã nói, phải tập làm việc phước, từ việc nhỏ cho đến việc lớn

và đồng thời phát nguyện. Chính nguyện lực này sẽ vạch ra một lối đi trong tâm thức chúng ta mà Duy Thức học gọi là huân thành chủng tử nghiệp thức của mình. Ví dụ mắt chúng ta thấy đây là cái bàn, thì chúng ta bắt đầu huân tập một chủng tử cái bàn và khi thấy một sự việc giống như vậy, chủng tử cái bàn này liền khởi lên hiện hành, tức cho rằng mình đã thấy biết cái bàn, nếu ai nói khác, chúng ta cãi liền. Và khi khởi hiện hành là cái bàn rồi, thì tiếp tục huân thành chủng tử mới nữa. Chính điều này mà Duy Thức học nói rằng chúng ta khó thoát khỏi sanh tử luân hồi, vì đã tạo thành nghiệp tập.

Cũng như vậy, chúng ta phát nguyện và nguyện đó trở thành cái lực, thì mỗi lần lay Phật, chúng ta

lại có phát nguyện và phát nguyện dần dần chuyển đổi rộng lớn hơn theo tâm rộng mở và việc làm lợi ích của chúng ta, cho tới khi quỳ trước bàn thờ Phật, mình phát tâm muốn cứu giúp tất cả chúng sanh muôn loài trong mười phương Pháp giới. Có được nguyện lực lớn như vậy, việc giải thoát sanh tử luân hồi không phải chỉ lo riêng cho mình, việc tăng trưởng phước báo trí tuệ không phải có cho riêng mình nữa, mà phước báo và trí tuệ đó phải dùng cho tất cả chúng sanh trong mười phương Pháp giới. Tất cả chúng sanh trong mười phương Pháp giới phải sở hữu phước báo trí tuệ đó giống như mình.

Phát tâm phát nguyện như vậy, tâm chúng ta bắt đầu rộng lớn và chính sự phát tâm phát nguyện này

là phát tâm Bồ đề. Theo kinh Đại Bảo Tích, Đức Phật dạy rằng một người phát tâm Bồ đề thương yêu tất cả muôn loài chúng sanh, thì lúc đó sẽ được mười phương chư Phật gìn giữ bảo hộ. Tuy chúng ta còn là chúng sanh phàm phu, nhưng đã phát tâm phát nguyện dũng mãnh như vậy, tự động chư Phật mười phương bảo hộ chúng ta, mà được chư Phật bảo hộ thì phước chúng ta lại càng lớn thêm nữa. Nhờ nguyện lực lớn mới tiếp nhận được Phật lực gia bị và nhờ nguyện lực lớn mới dẫn dắt chúng ta đi theo con đường chánh pháp. Những người đi chùa vì bạn rủ rê, đi chùa theo phong trào, thì không tạo thành cái lực để ra khỏi sanh tử. Do đó, người Phật tử vào chùa học đạo, phải hiểu được điều cần làm ban đầu, không có đại nguyện sẽ không tạo ra được đại

lực để cứu thoát chúng ta vượt qua vòng xoáy của sanh tử luân hồi.

Chúng ta dễ dàng nhận thấy trong đời này, có những việc mình muốn làm mà không làm được, hoặc chúng ta luôn gặp chướng duyên, bị khó khăn trở ngại hoài, là do nguyên lực chúng ta bị yếu kém. Đặc biệt là những việc chúng ta muốn làm phước, làm thiện cũng không được; thậm chí cả việc mỗi đêm muốn niệm Phật, hoặc tọa Thiền một tiếng đồng hồ cũng không được. Nếu ngồi Thiền, hay niệm Phật để bản thân mình được yên thì gặp việc, có thể gác qua được; nhưng vì trọng trách của mình ngồi Thiền, niệm Phật để khai ngộ đạo lý, để cho nhiều người nương nhờ theo mình thì việc đó khác. Thật vậy, với đại nguyên lực tất cả vì chúng sanh, chúng ta sẽ

tiếp nhận được lực gia trì của mười phương chư Phật và được sự cộng hưởng của tất cả chúng sanh khiến chúng ta không bị lui sụt trong công phu tu tập.

Chúng tôi nhớ trong kinh có câu chuyện tiền thân của Đức Phật nói lên đại nguyện lực của Ngài. Vào một thời xa xưa, khi tiền thân Đức Phật chưa tu tập tốt, có một lần khởi ác ý với mẫu thân, Ngài đã phạm tội bất hiếu và bị đọa địa ngục, bị vòng lửa cháy trên đầu. Và tất cả những người bị tội bất hiếu đều bị đội vòng lửa trên đầu rất đau khổ. Nếu còn sống như chúng ta mà bị lửa cháy trên đầu thì chết liền, nhưng những tội nhân ở địa ngục bị hành hình như thế mà không thể chết. Họ phải đau khổ suốt như vậy, khi nào lửa còn cháy thì họ còn đau

khổ. Khi tiền thân Đức Phật xuống địa ngục thấy những người bị cháy đau đớn la hét, Ngài liền khởi niệm, nguyện cho tất cả đau khổ này đến với Ngài, đừng đến với các chúng sanh khác. Vừa tác niệm đó bằng tâm chân thành của chính Ngài, tất cả lửa trên đầu của những tội nhân trong địa ngục đều tắt hết và tội của Ngài cũng tiêu tan. Do nguyện lực lớn quá, cho nên Ngài vừa phát đại nguyện đó, chẳng những đã dập tắt ngọn lửa làm khổ tất cả chúng sanh trong địa ngục, mà Ngài còn được hưởng phước báo, liền được sanh về cõi Trời, không bị đọa địa ngục.

Như vậy, chúng ta thấy mỗi lần phát tâm phát nguyện dũng mãnh thì phải tháo gỡ được nghiệp tập của chính mình. Sự phát tâm phát nguyện của chúng ta vượt qua mười

người thì phước báo chúng ta hơn mười người; phát tâm phát nguyện của chúng ta vượt qua hơn một trăm người thì phước báo chúng ta hơn một trăm người; phát tâm phát nguyện của chúng vượt hơn một ngàn người thì phước báo chúng ta hơn một ngàn người. Và nếu phát tâm phát nguyện của chúng ta vượt khỏi cõi Ta bà, thì tâm nguyện đó khế ứng với người ngoài cõi Ta bà. Và khi phát tâm phát nguyện của chúng ta đến Vô thượng Bồ đề thì tâm nguyện chúng ta tương ứng với cảnh giới Vô thượng Bồ đề, không còn bị vướng vào trần gian này.

Trên bước đường tu tập, phát tâm phát nguyện chính là mãnh lực vô cùng quan trọng giúp chúng ta thoát khỏi nghiệp lực của chúng sanh. Trong cuộc sống, khi tham

sân si khởi lên và tác động chúng ta phạm sai lầm, chịu đau khổ, chúng ta chỉ mong tu để thoát khỏi tham sân si thường tình, nhưng chúng ta luôn giãy dựa trong đó mà vẫn không thoát được. Nhưng nếu chúng ta phát tâm phát nguyện lớn thì mọi việc sẽ khác, chúng ta nguyện rằng sẽ tu tập, dứt sạch tham sân si, để chúng đạo quả Vô thượng Bồ đề. Vì chúng sanh còn đau khổ mà chúng ta tu tập; bằng tất cả kinh nghiệm gặt hái được do sự hành trì Phật pháp, bằng tất cả phước đức và trí tuệ có được, chúng ta chia sẻ cho tất cả chúng sanh, dắt dẫn tất cả chúng sanh cùng thoát khỏi sanh tử trầm luân và được giác ngộ giải thoát y như mình. Phát tâm tu tập như vậy, chúng ta đã tạo dựng được lực dụng sâu dày, rộng lớn, kiên cố,

cho nên dễ dàng nhận được lực gia trì của chư Phật mười phương và được cộng hưởng phước báo của chúng sanh.

Nền tảng tu tập trên đại nguyện như thế sẽ chuyển chúng ta đi theo chiều hướng mới hoàn toàn. Chưa biết đạo, thấp nhang lạy Phật để cầu cho gia đình mình được bình an, hoặc giỏi lắm, cầu cho làng xóm của mình là cùng. Khi học đạo, hiểu đạo, quyết chí đạt đạo, phát tâm phát nguyện vững mạnh sẽ có được những kết quả lớn lao và bất tư nghì, được Phật lực mười phương gia trì, gìn giữ. Trong kinh nói rằng nếu một người mắng Đức Phật đến đỏ mặt, thì tội đó còn nhẹ hơn là chửi mắng khinh thường người phát Bồ đề tâm. Khi phát tâm tu hành thành đạo nghiệp để cứu giúp muôn

loài được gọi là phát đại Bồ đề tâm, phước báo của người đó rất lớn, cho nên ai có ý hại người đó sẽ bị quả báo nặng nề. Vì vậy, mặc dù chúng ta chưa chứng đạo quả gì, nhưng nếu đã phát Bồ đề tâm là chúng ta đã được dự vào hàng Bồ tát sơ phát tâm liền, mà Bồ tát thì tâm trí luôn hướng đến giác ngộ và dần thân làm tất cả mọi việc để đem lại ánh sáng giác ngộ cho mọi người mọi loài.

Muốn vượt qua nghiệp tập của mình, vượt qua thói hư tật xấu của mình tích lũy nhiều đời nhiều kiếp, buộc chúng ta phải có nguyện lực lớn và theo nguyện lực đó mà chúng ta làm. Trên bước đường tu, lúc ban đầu chúng ta chỉ phát tâm, phát nguyện, nhưng muốn thành tựu được tâm nguyện đó, chúng ta phải có hạnh, tức phải thể hiện

bằng việc làm lợi ích cho tất cả chúng sanh. Phải tập suy nghĩ, tập làm theo Bồ tát, từ sự khởi nghĩ nhỏ nhít của chúng ta đều là khởi nghĩ lợi lạc cho tất cả mọi người, trong từng phút giây chúng ta luôn nuôi dưỡng suy nghĩ tốt lành ấy và gặp bất kỳ việc lợi lạc nào cho mọi người, chúng ta cũng không bỏ qua, dù là một việc rất nhỏ.

Do đó, suốt cuộc đời chúng ta sống vì mọi người chứ không phải vì mình nữa, cho nên phước báo của chúng ta vượt qua tầm chúng sanh phàm phu bình thường liền; có như vậy chúng ta mới vượt qua được nghiệp tập. Tâm chúng ta không có lúc nào vì mình mà làm, chúng ta đã tương ưng với tâm niệm của chư vị Bồ tát. Vì thực sự là Bồ tát thì luôn luôn gìn giữ, phò trì và

nâng đỡ tất cả chúng sanh muôn loài. Làm được việc gì lợi lạc cho chúng sanh chúng ta đều hoan hỷ gánh vác, mới tiếp nhận được lực gia bị của chư vị Bồ tát. Và lực của Đức Phật thì lớn mạnh gấp tỷ tỷ lần lực của Bồ tát, cho nên tất cả những suy nghĩ, những hành động, những việc làm dù nhỏ nhiệm của chúng ta nhằm mang an vui, giải thoát đến cho mọi người, đều được chư Phật mười phương hay biết và gìn giữ gia hộ chúng ta.

Như vậy, khi chúng ta đã phát đại nguyện, được chư Bồ tát và chư Phật mười phương chúng biết rồi và mỗi việc làm của chúng ta đều có lực phò trợ của các Ngài, làm cho cái ngã của chúng ta không lớn lên được. Thật vậy, mỗi khi làm việc gì đó, chúng ta nghĩ đây là lực của chư Phật, chư

đại Bồ tát tác động để chúng ta làm, chứ không phải làm vì nghiệp. Nếu làm vì nghiệp thì mình bị cuốn trong dòng sanh tử này. Nếu tự thấy mình làm được thì ngã chấp mình tăng. Chúng ta phải tránh hai điều sai lầm này. Nghĩ rằng nhờ chư Phật, chư đại Bồ tát gia hộ mà chúng ta làm được, chúng ta sẽ thoát khỏi nghiệp của chúng sanh. Chư Phật, chư Bồ tát bổ xứ chúng ta làm những điều thiện, những điều tốt, chúng ta mới không vướng mắc với ngã chấp, không tăng trưởng bản ngã. Dù chúng ta thành công đến đâu, cũng không phải tự mình làm được; cứ để Phật và Bồ tát sai sử chúng ta, mà Phật và Bồ tát sai sử thì luôn luôn tốt hơn cái tâm tính toán của chúng sanh.

Phát tâm phát nguyện thấu hiểu được điều này rồi, cuộc sống chúng

ta tự động nhẹ nhàng liền. Đây là điều rất thực. Trên cuộc đời này, khó có ai đủ can đảm buông bỏ cái khôn lanh của mình để cho Phật lực tác động. Nhưng quý vị thử một lần để cho Phật và Bồ tát quyết định, sẽ thấy cuộc sống chúng ta thanh thản liền. Thật ra việc khó đến với chúng ta vì hai nguyên nhân. Một là vì mình còn bị lẫn lộn trong nghiệp tập, do nhân quả nghiệp báo mà mình phải gánh trả; điều đó cũng đúng. Nhưng cũng có những việc mà Phật và Bồ tát muốn thử thách chúng ta. Có những việc khó không phải do nghiệp nữa, nhưng thực sự là do Phật và Bồ tát tác động cho mình tập đương đầu với chông gai thử thách. Cũng giống như cha mẹ muốn giao việc gì cho con cái cũng có một chút thử thách, phải thăm dò xem người con có làm đúng lời

dẫn dò hay không, có chuyên tâm làm hay không, v.v... thì cha mẹ mới giao việc lớn. Những vị lãnh đạo muốn giao việc cho người trẻ cũng đều như vậy. Khi chúng ta phát tâm phát nguyện sẽ là sứ giả của Như lai để làm việc lợi lạc giữa trần gian này, thì đương nhiên Phật phải thử xem chúng ta có quyết tâm vượt khó vượt khổ hay không, có nản lòng nản chí hay không, có vì thương yêu chúng sanh muôn loài hay không, v.v...

Thực sự vượt qua được mọi việc gian nan, chúng ta mới được lực của chư Phật bảo bọc và chúng ta sẽ làm được những việc lớn hơn bình thường và nhờ vậy chúng ta mới vượt qua nghiệp lực của chúng sanh được; chứ nếu không, ta và chúng sanh giống y nhau, thì không

thể nào vượt thoát khỏi sức hút của nghiệp chúng sanh phàm phu.

Nếu thấy mình có nghiệp và sám hối cho tiêu nghiệp, nhưng không phát đại nguyện, thì nghiệp có tiêu, nhưng rất ít và rất khó. Thử nghiệm lại xem, chúng ta tu hành nhiều năm và cũng đã sám hối quá nhiều, mà nghiệp tập chúng ta cũng còn đầy rẫy, chưa giải quyết được bao nhiêu. Vì chúng ta sám hối chỉ muốn giải quyết nghiệp tập của chính mình mà thôi, chứ chưa bao giờ quỳ xuống xin sám hối và phát nguyện hồi hướng cho tất cả chúng sanh đều được tiêu trừ nghiệp tập. Chúng ta chưa có lần nào làm như vậy, chúng ta sám hối cho mình thôi, muốn cho mình nhẹ nhàng, muốn cho mình an ổn, hạnh phúc, còn chúng sanh thế nào mặc kệ họ.

Do đó, khi phát nguyện rồi, buộc chúng ta phải nghĩ đến chúng sanh, chia sẻ cho chúng sanh, tức hồi hướng tất cả công đức của chính mình cho chúng sanh. Chúng ta làm một việc phước, phước đó sẽ làm cho chúng ta tăng trưởng phước đức, được giàu sang sung sướng, cuộc sống gia đình chúng ta sẽ hạnh phúc. Nhưng chúng ta không hưởng phước báo này cho riêng bản thân và gia đình mình nữa, mà chúng ta hồi hướng phước báo này cho tất cả chúng sanh. Nguyện cho tất cả chúng sanh đều được tăng trưởng phước đức và trí tuệ để họ có đủ phước phụng sự Tam bảo, làm lợi ích cho nhiều người và họ có đủ trí tuệ để nhận được chân lý mà tu tập, sớm được giác ngộ giải thoát.

Hồi hướng rộng lớn như vậy, phước báo chúng ta sẽ lớn lên trong

từng ngày từng giờ, mới có thể vượt qua nghiệp tập sâu dày của mình. Nếu không, chúng ta không kịp vượt qua nghiệp tập trong một đời này nổi đâu. Thực sự mà nói một đời chúng ta quá ngắn ngủi, mà nghiệp nhân chúng ta đã huân tập quá nhiều rồi, không phải trong một đời, chúng ta đã tích lũy nghiệp trải qua hàng tỷ tỷ kiếp về trước cho đến ngày nay. Đừng nghĩ chúng ta tu hành, ngồi Thiền, niệm Phật để hồi hướng cho riêng mình là được, vì như vậy chúng ta không giải quyết được nghiệp tập đâu. Chúng ta phải làm điều gì đó có công đức lớn lao tương ứng mới đối trị được nghiệp tập sâu dày, mới mong thoát khỏi sức mạnh khủng khiếp của nghiệp tập.

Thiết nghĩ phương cách tốt nhất để vượt qua nghiệp tập của chính

mình là hồi hướng tất cả phước đức, trí tuệ và tất cả việc làm của chúng ta từ việc nhỏ đến việc lớn cho muôn loài chúng sanh. Vì tất cả chúng sanh trong mười phương đã từng là cha mẹ của chúng ta, từng là thầy trò của chúng ta, từng là thân bằng quyến thuộc của chúng ta, từng là bạn bè của chúng ta, từng là người ơn của chúng ta rồi; cho nên chúng ta không thể bỏ chạy một mình được đâu, chắc chắn chúng ta không thể đi như vậy được. Thử nghĩ chỉ một đời sanh ra ở đây, đối với cha mẹ hiện tiền thôi, chắc chắn là chúng ta có cố gắng làm cách mấy cũng không đủ phước để đền đáp công ơn sanh thành dưỡng dục, nói chi đến công ơn của ông bà tổ tiên chúng ta. Đơn giản như chúng ta ăn một bữa cơm, nếu nói đến lý duyên khởi, chúng ta đã thọ ơn biết bao nhiêu người,

chúng ta đã có mối quan hệ tới mười phương Pháp giới rồi. Một hạt lúa được mọc lên phải nhờ có nắng, có không khí, có đất, nước. Quý vị thử nghĩ xem ánh nắng mặt trời tỏa sáng tới đâu, không khí phủ trùm tới đâu, nước chảy tới đâu, rồi công lao của người nông dân chăm sóc cây lúa và công việc đồng áng của người nông dân phải sử dụng cuốc cày, mà cuốc cày thì liên hệ đến quặng mỏ, quặng mỏ liên hệ tới xưởng cơ khí, xưởng cơ khí liên hệ tới kỹ sư, kỹ sư liên hệ tới Do vậy, chỉ cần một việc nhỏ, như ăn một bát cơm, sử dụng một cây viết, hay một viên phấn, chúng ta đã liên hệ tới khắp tất cả mười phương Pháp giới; đó là lý trùng trùng duyên khởi theo kinh Hoa Nghiêm.

Như vậy, chúng ta học Phật, nhưng không hiểu được điều này,

chỉ nghĩ đơn giản là có tiền mua được gạo, mua được cây viết, hay mua được mọi thứ; đâu biết là mọi vật, mọi việc hiện hữu trên đời này đều có sự tương quan mật thiết đến nhiều người. Và nếu không nhận ra mối hỗ tương cộng tồn của muôn loài, muôn vật, trí tuệ chúng ta không thể nào mở thông được, mà trí tuệ không mở thông thì không thể nào phước đức tăng trưởng được. Phước đức và trí tuệ không tăng trưởng thì không thể vượt qua được nghiệp tập; đây là quy luật chúng ta phải hiểu rõ.

Cho nên phải thấy mỗi việc làm, mỗi cử chỉ, mỗi hành động dù nhỏ nhất của chúng ta đều có liên quan đến mười phương Pháp giới, liên quan đến chúng sanh muôn loài. Chúng ta cần phát huy trí tuệ thấy

đúng như thật mối tương quan tương duyên mật thiết giữa chúng ta và muôn loài; đồng thời mọi việc chúng ta làm lúc nào cũng có lực gia bị của chư Phật và Bồ tát. Luôn tâm niệm sâu sắc như vậy để chúng ta bào mòn ngã chấp của chính mình. Phần nhiều người ta thành công giữa đời này thường tưởng rằng họ tài giỏi. Ý vào sự khôn ngoan lanh lợi của mình là sai lầm, không thể giữ gìn phước báo và không thành công lâu bền.

Mọi việc làm của chúng ta luôn chịu ảnh hưởng của một lực tác động nào đó, một phần là do phước báo cũ của chúng ta, do nghiệp quả nhiều đời nhiều kiếp chúng ta đã huân tập và có lực phò trợ thực sự của chư Phật, chư Bồ tát, chứ không phải đơn giản chỉ một mình sức lực

ta mà hoàn thành việc tốt đẹp. Và ý thức sâu sắc như vậy, thì phước báo chúng ta được tăng thêm. Vì vậy, mỗi lần chúng ta làm việc gì, nên hướng về chư Phật, nghĩ rằng Phật sai chúng ta làm. Trước khi làm một Phật sự, thí dụ đi cứu trợ miền Tây, dù tiền của và công sức của mình, nhưng nên đến trước bàn thờ Phật thưa rằng hôm nay con đi làm Phật sự như thế, xin Đức Phật chứng minh và gia trì cho con hoàn thành công việc tốt đẹp. Và khi công việc được thành tựu, mình đánh lễ biết ơn Phật đã trợ lực cho mình. Mặc dù trên mặt hữu hình, tiền của, khả năng là của mình; nhưng nếu không có lực tác động của chư Phật và Bồ tát, thì việc khó có thể thành tựu. Quý vị có bao giờ gặp người cầm tiền đi làm phước mà không làm được hay không. Thực tế cho

thấy có nhiều trường hợp như vậy, người ta mang theo rất nhiều tiền để làm từ thiện, rồi phải đem tiền về, vì gặp những chướng duyên, không thể làm được theo ý muốn; nói đúng hơn, vì họ không được lực gia bị của chư Phật và Bồ tát. Trong khi những người tuy không giỏi bằng, không giàu bằng người kia, nhưng nương theo lực Phật và Bồ tát, họ dễ dàng thực hiện được trọn vẹn những ước muốn.

Thực tế cho thấy phần nhiều người ta thường bị chấp trước với những thành quả đạt được và thường tự hào rằng họ tài giỏi. Người tu thì trái lại, luôn tâm niệm nương nhờ Phật lực gia bị cho chúng ta vượt qua khó khăn, chướng ngại và thành công mọi việc; đó là phương cách tốt nhất để phá bỏ tâm chấp trước

của chính mình. Nếu không, mình cứ chấp hoài, làm được một việc, lại tự thấy mình quan trọng thêm. Lúc còn nghèo, không làm được việc gì, vào chùa sinh hoạt với huynh đệ, mình có thái độ hơi khép nép một chút. Nhưng làm được một số việc, mặt mình liền ngẩng cao lên và khi tạo được công đức nhiều quá, mình đi đụng vào người khác cũng không hay, vì cái mặt đang vác lên trời. Nhiều người thường phạm sai lầm này. Người tăng trưởng phước đức mà bản ngã không nhỏ xuống, tức sanh tâm ngạo mạn, khinh thường mọi người, thì tai họa sẽ tới với họ. Trái lại, càng có phước càng khiêm hạ, phước đức càng tăng thêm và tất cả những việc tốt lành sẽ tự động đến với mình. Điều này thể hiện rõ ràng trong cuộc sống. Ví dụ cha mẹ nhờ con làm một việc gì, con trình

thừa rất ngoan ngoãn, còn xin cha mẹ cho làm thêm nhiều việc khác. Như vậy lần sau đương nhiên cha mẹ muốn nhờ người con này và tình thương của cha mẹ chắc chắn dành trọn vẹn cho người con ngoan, cũng như sự nghiệp lớn lao của cha mẹ sẽ chuyển giao cho người đó. Chúng ta là Phật tử cũng vậy, đừng nghĩ chúng ta được việc là hơn người, rồi tự cao tự đại, sẽ chuốc lấy họa vào thân. Chư Phật và chư Bồ tát thấy biết tất cả việc làm dù nhỏ nhiệm của chúng ta. Nếu muốn tự vỗ ngực xưng tên mình là nhất, chắc chắn Đức Phật cho mình trọn quyền đó. Và đến khi bản ngã mình lớn mạnh đến mức nghĩ rằng không ai bằng mình, thì lời nói và việc làm cũng thể hiện sự trịch thượng với mọi người; lúc đó sự thất bại và khổ đau sẽ dang tay chờ đón mình.

Phật tử biết tu, càng có phước báo, có uy thế, có nhiều công lao đóng góp, càng khiêm nhường để bảo trì phước báo của mình. Nếu thành công được nhiều Phật sự, làm được nhiều việc có lợi cho mọi người, nhưng không khiêm hạ, sẽ bị tổn phước lành gặp bội phần. Quý vị còn nhớ giai đoạn đầu, mình tự nghĩ tất cả chúng sanh đã từng có ơn nghĩa với mình, đã từng là thân bằng quyến thuộc, là bạn bè với mình; cho nên mình phát tâm phát nguyện thương yêu và làm lợi lạc cho tất cả chúng sanh muôn loài. Nhưng trải qua một thời gian tu tập, thấy phước báo của mình lớn, liền tự nghĩ mình đã ban ơn cho người, họ trở thành người thọ ơn, phải kính nể tôn trọng mình, không phải là bạn bè nữa. Như vậy, mình phải ơn sau khi đạt được thành quả, chắc chắn sự tổn giảm phước báo sẽ khiến mình

không thể tồn tại lâu dài trong Phật pháp và nếu ngã chấp chúng ta càng ngày càng tăng trưởng thì khó khăn bắt đầu đổ dồn về cho ta. Đến khi bản ngã chúng ta tăng trưởng tới mức độ không ai có thể chấp nhận mình được nữa, thì Phật và Bồ tát cũng không thể gia bị cho mình; bấy giờ cuộc sống của mình sẽ ra sao.

Cần biết rằng dù một chiếc áo, hay một chén cơm của chúng ta cũng đã có sự cộng hưởng đến mười phương Pháp giới. Chỉ vì trí tuệ chúng ta chưa khai mở, nên không hiểu biết sự thật này. Nay thâm nhập Phật pháp, nhận ra rằng chỉ một hành động nhỏ của chúng ta cũng đã tác động đến chúng sanh mười phương. Thật vậy, khi ta khởi một niệm thiện liền tạo ra một từ trường lực tốt trong không gian này và nếu nhiều

người tác niệm thiện sẽ tạo thành từ trường lực tốt đẹp mạnh mẽ hơn cho một vùng không gian rộng lớn hơn, khiến cho dân chúng vùng đó có cuộc sống bình yên, hạnh phúc. Trái lại, nếu một tác niệm xấu sẽ tạo ra từ trường lực xấu ảnh hưởng xung quanh và nhiều người tạo từ trường lực xấu sẽ khiến cho cả một vùng đó sống không bình yên.

Khoa học đã chứng minh được từ trường phát ra từ não bộ của con người và từ trường đó sẽ trở thành cái vòng xoắn kết hợp với rất nhiều từ trường khác ở trong không gian có cùng tần số với nó, tạo thành lực cộng hưởng và lực cộng hưởng đó sẽ tác động tốt hoặc xấu cho nhiều người. Một điều chúng ta dễ nhận thấy, chưa nói đến khoa học gì cả, một Phật tử đi chùa có đời

sống nội tâm tương đối thanh tịnh một chút, vừa bước vào chùa đã cảm nhận được không khí an lành và trong chùa có bậc chân tu thật học, tự nhiên họ sẽ cảm thấy đạo lực rất mạnh đang lan tỏa, khiến họ tiếp nhận được niềm an lạc giải thoát liền, thậm chí có được đáp số cho vấn đề họ đang thắc mắc. Không những một vài người mà cả một vùng dân cư sống xung quanh chùa cũng được hưởng không khí bình yên đó .

Chính vì ảnh hưởng mạnh mẽ của từ trường lực như vậy, nếu chúng ta phát tâm phát nguyện như một chúng sanh bình thường, thì nghiệp đó sẽ nối kết chúng ta với loài người thôi, không hơn được. Nhưng nếu chúng ta phát tâm phát nguyện lớn hơn, làm phước giống

như chư Thiên thì nguyện đó nối kết ta với chư Thiên. Phát tâm phát nguyện chúng ta lớn hơn nữa, ngang tầm với Bồ tát thì lực chúng ta kết nối được với lực gia trì của Bồ tát. Nếu phát tâm phát nguyện ngang tầm của chư Phật thì kết nối được lực của chư Phật. Như vậy, tùy tâm nguyện của chúng ta mà có sự liên kết tương ứng. Trong kinh nói rằng đất Phật thì Phật ở, đất Bồ tát thì Bồ tát ở, đất Thanh văn thì Thanh văn ở, đất chư Thiên thì chư Thiên ở và đất của chúng sanh thì chúng sanh ở. Vì thế, tâm chúng ta chứa tâm niệm chúng sanh, tất nhiên chúng ta ở vị trí chúng sanh. Tâm niệm của chúng ta giống chư Thiên, sẽ ở vị trí của chư Thiên, mặc dầu chúng ta vẫn mang thân người. Còn nếu chúng ta phát nguyện lớn của Thanh văn, chúng ta có vị trí Thanh

văn. Tâm chúng ta ngang tầng của Bồ tát thì ở vị trí của Bồ tát. Tâm ngang tầng của chư Phật, chúng ta ở cảnh giới của chư Phật.

Do đó, phát tâm phát nguyện của chúng ta sẽ đưa chúng ta vượt khỏi cảnh giới trần gian, vượt khỏi nghiệp tập của một con người phàm phu. Nếu không, chúng ta lẩn quẩn hoài, không có lối thoát. Mặc dầu hiện tại chúng ta còn đang thể nghiệm giáo pháp, nhưng tâm nguyện của chúng ta đã kết nối được với lực của chư Phật rồi, nếu chúng ta phát tâm phát nguyện lớn, thì lực này sẽ tác động chúng ta vượt khỏi cảnh giới sanh tử luân hồi và giúp chúng ta thăng hoa đến những cảnh giới thánh thiện. Có thể tạm ví dụ như con tàu vũ trụ muốn vượt qua tầng khí quyển bay đến nơi nào, điều tất yếu

là phải có đủ nhiên liệu. Chúng ta tu hành cũng vậy, phải tích chứa thực sự năng lượng lớn của chư Phật và Bồ tát, mới vượt thoát khỏi nghiệp lực của phàm phu. Nếu không tích chứa được lực tương quan mật thiết ấy, đừng mong thoát khỏi sự lôi kéo dẫn dắt của nghiệp lực phàm phu. Niệm Phật để được về thế giới Tây phương Cực lạc, nên kiểm lại xem chúng ta đã chứa nhóm được bao nhiêu lực tương ứng với cảnh giới Tây phương. Do đó, đừng nghĩ rằng chúng ta niệm Phật sơ sai rồi chết được Phật rước. Phải hiểu rằng tâm mình khế ứng với cảnh giới nào, thì rời bỏ thân mạng này chúng ta mới thâm nhập cảnh giới đó. Giống như trong cuộc sống hiện tại, không cần nói điều gì cao xa, khi trong lòng mến chùa chiền thì đi ngang chùa họ tự động ghé vào chùa liền, vì

tâm họ đã có sự khắng khít với chùa rồi. Trong khi người khác đi ngang chùa họ không quan tâm, nhưng đi ngang quán rượu họ ghé vào ngay, vì tâm họ đã vướng mắc với việc đó, tạo thành nghiệp lực thôi thúc họ phải đi vào đó.

Như vậy, chúng ta phải huân tập suy nghĩ và việc làm như thế nào để thoát khỏi nghiệp lực của chúng sanh. Kiểm tra lại cuộc sống này, làm việc gì còn bị vướng tình cảm thế gian, thì tự biết chúng ta còn huân tập nghiệp trần gian, cần loại trừ ngay. Người khéo tu phải nhận ra điều này và nếu làm việc gì để thoát được nghiệp sanh tử là cố gắng thực hiện. Thật vậy, đã thấm nhuần Phật pháp, chúng ta phát tâm phát nguyện tu tập vượt thoát trầm luân sanh tử, phải nhận ra điều

gì trói buộc chúng ta ở lại sáu nẻo luân hồi và điều gì giúp chúng thoát ra được. Nhận thức sâu sắc điều này để chúng ta phát tâm phát nguyện thực hiện một cách dũng mãnh trên bước đường tu. Nếu không, chúng ta tu mà không biết làm gì và không biết mình sẽ đi về đâu; như vậy quả là rất uổng phí đời tu của mình.

Dù mới tu, nhưng biết việc cần làm để vượt thoát sanh tử, chúng ta phải nỗ lực làm, thậm chí chúng ta mới khởi nghĩ thôi, nhưng nghĩ đúng thì việc làm chúng ta càng ngày càng tốt đẹp hơn. Nếu không xác định đúng hướng, giống như đi sai đường, càng cố đi nhanh chùng nào, càng đi xa điểm đến. Việc tu học Phật pháp cũng vậy, đã hiểu biết chánh pháp và phát tâm phát nguyện đúng chánh pháp, dù chúng

ta đi chậm, nhưng mỗi bước đi mỗi kề cận với thế giới thánh thiện của chư Phật và Bồ tát.

Và những dấu hiệu thể hiện sự kề cận cảnh giới tốt đẹp là càng sống lâu trong Phật pháp, tâm chúng ta càng cảm thấy nhẹ nhàng thanh thoát, không vướng mắc khổ đau trần gian này. Còn nếu đi lệch đường, tu sai thì chưa tu phiền muộn ít, tu lâu phiền muộn nhiều, ai mình cũng giận được, việc gì mình cũng không bằng lòng. Biểu hiện tốt đẹp thứ hai của sự tiến gần đến cảnh giới thánh thiện là chúng ta thương yêu được nhiều người, thông cảm được nhiều người, tâm chúng ta mở rộng và thanh tịnh, đồng thời cuộc sống vật chất của chúng ta cũng được phát triển. Vì vậy, đi đúng lộ trình Phật đạo, trí tuệ và phước báo tăng

trưởng, được thể hiện bằng những việc làm lợi ích cho nhiều người và tình cảm thương yêu bất vụ lợi đối với mọi người, cũng như tình cảm thân thương của mọi người dành cho mình.

Học Phật pháp chúng ta biết rõ hai điều bám sát chúng ta đời đời kiếp kiếp, một là thiện nghiệp, hai là ác nghiệp. Ác nghiệp luôn dẫn chúng ta đi xuống và thiện nghiệp luôn hướng chúng ta đi về cõi thánh thiện, cho đến cuối cùng đạt được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Ngoài ra, chúng ta còn biết rõ tác động của nghiệp, tức nghiệp lực rất mãnh liệt, chế ngự được nghiệp lực không đơn giản. Thật vậy, có lúc khởi nghĩ mình tu lâu

và tu tốt, giả sử người ta nói nặng mình một hai câu cũng không sao; nhưng khi có người chọc một tiếng, mình cự lại liền, rõ ràng nghiệp sân si của mình chưa mỏng. Bình thường nghiệp ở đâu mình không thấy, nhưng nghiệp vẫn luôn hiện hữu; vì mình đã huân tập nghiệp quá nhiều đời, tạo thành một khối lớn vững chắc, khi chạm tới là nó vùng dậy ngay lập tức. Vì thế, nghiệp lực lớn mạnh đến độ dư sức lôi chúng ta trở lại vòng xoay của sanh tử luân hồi. Ý thức như vậy, chúng ta hiểu được rằng nếu tu tập tốt, tức đã huân tập được thiện nghiệp, thì chúng ta thông cảm được với nhiều người, mặc dù họ có ác ý với mình. Ở đây chưa nói đến quán từ bi, chỉ xét ở mức độ bình thường thôi, nếu người thương yêu thông cảm với mình

phạm lỗi lầm, thì mình có thể tha thứ họ được và mình tìm cách hướng dẫn họ thành người tốt. Và hiểu biết Phật pháp cao hơn nữa, nếu mình không tha thứ được, thì chính mình là người không đáng được tha thứ. Chẳng hạn chúng ta đang phát tâm làm thiện, đang ra công sức làm việc tốt; nhưng một người ác khuấy phá công việc đó, tự động mình tức giận họ. Tâm niệm thiện của mình đã biến thành tâm niệm ác, do mình chấp việc thiện quá, nên người khác đụng chạm tới việc thiện, mình nổi tức. Rõ ràng chúng ta không đáng được tha thứ hơn người kia; vì quán sát ở mức độ công phu tu tập, mình còn chấp nặng, còn thấy thiên lệch, còn lấy còn bỏ, là cặp mắt chưa sáng, không thấu tỏ trọn vẹn ngọn nguồn của một vấn đề.

Khi chúng ta hiểu được thiện ác, cần hiểu thêm rằng người có trí tuệ tròn đầy sẽ dung thông được thiện và ác; nghĩa là họ làm được việc tốt dễ dàng, nhưng việc ác đến, họ cũng chuyển hóa thành tốt. Họ không bao giờ khởi ác ý với người làm ác và không bao giờ trân trọng người làm thiện, vì đã thâm nhập tánh bình đẳng của Pháp giới và thiện cũng như ác đều có trong tâm họ cả, lấy cái này bỏ cái kia không phải là việc làm của hành giả đã thấu triệt tự tánh.

Tu hành ở giai đoạn đầu, phải tập loại trừ ác nghiệp để tăng trưởng thiện nghiệp trong tâm. Đến mức độ cao hơn, hiểu rằng thiện ác đều khởi xuất từ tâm mình và đã là tâm mình tức là vốn liếng của chính mình rồi, thì phải biết sử dụng cách

nào khéo léo, chứ không được loại bỏ. Có cặp mắt sáng tròn vẹn như thế, mới thực sự là người tốt giữa trần gian này. Người xưa nói rằng một vấn đề xảy đến, chúng ta tiếp nhận thực sự bằng tâm hoan hỷ; đó là người lành mạnh và có trí tuệ. Nếu tiếp xúc vấn đề với tâm cau có bực bội là biết chúng ta đang bệnh hoạn, trí tuệ chúng ta không sáng suốt, thấy biết bị lệch lạc, chắc chắn chúng ta còn tiếp tục lao vào cái vòng lẩn quẩn luân hồi sanh tử.

Và hiểu như vậy rồi, chúng ta không bị vướng mắc ở hai đầu, thiện và ác, tốt và xấu, có và không, lợi và hại, v.v... Từ đó đối trước mọi việc xảy ra, tâm chúng ta không còn tranh hơn thua nữa, chúng ta mới có cơ may thoát khỏi nghiệp lực sanh tử luân hồi nhiều đời nhiều

kiếp. Còn bị vướng vào đầu nào, đầu đó sẽ còn dẫn chúng ta đi trở lại, dù là cõi thiện như được sanh Thiên, cũng chưa thoát khỏi được sanh tử luân hồi. Vượt qua thiện và ác một phen, chúng ta mới vượt qua nghiệp tập .

Lúc ban đầu, chúng ta bị quán quít trong nghiệp bình thường của trần gian, trong việc hơn thua, tiền bạc, danh lợi, ăn mặc, ngủ nghỉ ... Nhưng dần dần chúng ta phát khởi thiện tâm, trên bước đường tu, trí tuệ được mở mang từ từ đến độ chúng ta nhận chân rằng tất cả Pháp giới chúng sanh là chung nhứt, không có riêng lẽ. Chẳng hạn như chúng ta ngồi đây, cùng hít thở chung bầu không khí, cùng hưởng chung ánh sáng nhật nguyệt, cùng đi chung trong không gian trống rỗng này,

v.v... Chúng ta có rất nhiều cái chung và phải nhận ra cái chung đó để chúng ta tạo được sự thông cảm với nhau một cách tuyệt đối. Và rõ ràng tất cả chúng sanh luôn luôn ở trong cái chung nhưt. Vì thế, người nào tự tách mình ra khỏi vòng chung nhưt này, người đó tự tạo đau khổ cho chính họ. Còn nghĩ đến chuyện riêng tư là tự xé lẻ mình ra khỏi vòng chung nhưt này, đó là lúc tự chuốc lấy tai họa cho bản thân. Và một khi quý vị nhận thấy tất cả chia chẻ riêng tư, những chấp trước ở nhị nguyên, có không, đúng sai, tốt xấu, lợi hại ... còn tồn tại trong tâm, phải biết rằng mình còn bị nghiệp quán trở lại vòng sanh tử luân hồi.

Khi nào thoát ra được cái chia chẻ riêng tư, chúng ta hiểu biết được cái chung nhưt và chúng ta

nhận ra được nguồn sống vĩ đại của Pháp gởi tánh là cái chung nhưt dung nhiếp tất cả chúng sanh, để mình hòa nhập vào cái chung nhưt, thì khi đó chúng ta sẽ thoát được vòng nghiệp tập sanh tử luân hồi. Nếu không, chúng ta sẽ bị cuốn hút mãi mãi vào sanh tử luân hồi.

Tóm lại, muốn vượt qua nghiệp chướng trôi buộc chúng sanh trong sáu nẻo luân hồi, chúng ta phải phát tâm phát nguyện lớn. Chúng ta phải tập từ từ, tập buông bỏ những vướng mắc nhỏ trong tâm mình, cho đến buông bỏ những vướng mắc lớn và tập mở tâm rộng lớn để thương yêu mọi người hoàn toàn vô ngã vị tha, rồi tập phát tâm phát nguyện, từ nguyện nhỏ đến nguyện lớn. Tất cả những nguyện đó sẽ tạo thành động lực mạnh mẽ giúp chúng ta đi từ

đời này cho đến kiếp nọ trong các cảnh giới tốt lành. Cho đến thành tựu nguyện lực dững mãnh kiên cố tương ưng với đại nguyện của chư Phật và chư Bồ tát, chúng ta sẽ an nhiên tự tại vượt thoát khỏi tam giới ngay trong hiện đời và thâm nhập vào các cảnh giới toàn mỹ toàn bích của chư Phật, chư Bồ tát trong mười phương Pháp giới. ☸

VƯỢT QUA NGHIỆP CHƯỚNG

Tỳ kheo: THÍCH TUỆ HẢI

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Nhà số 4 - Lô 11 - Trần Duy Hưng - Hà Nội

ĐT: 04-5566701 - Fax (04).5566702

Chịu trách nhiệm xuất bản

Hà Ngọc Thọ

Biên tập: **Nguyễn Tường Long**

Trình bày: **Quốc An**

Bìa: **Hoa Tâm Thủy**

Sửa bản in: **Diệu Tịnh**

Đối tác liên kết: Tỳ kheo Thích Tuệ Hải

Chùa Long Hương - Huyện Nhơn Trạch

Tỉnh Đồng Nai

Số lượng in : 5000 bản, Khổ 10 x 19 cm

In tại : Công ty Cổ phần In và Vật tư Saigon TP. HCM

Số xuất bản : 493 – 2007 / CXB / 01 – 176 / TG

In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2007

